

Chương 1

TOM ƠI... – DÌ POLLY THỰC HIỆN KẾ HOẠCH – TOM LUYỆN TẬP ÂM NHẠC – THÁCH THỨC – LỐI VÀO RIÊNG

“**T**om!”
Không một tiếng trả lời.

“Tom!”

Vẫn không trả lời.

“Thằng bé đi đâu rồi không biết? Tom ơi, Tom!”

Vẫn không trả lời.

Bà già kéo kính trễ xuống mũi và đảo mắt quanh phòng; rồi bà đẩy kính ngược lên trán để nhìn qua phía dưới. Bà hiếm khi hoặc gần như không bao giờ nhìn xuyên hai tròng kính để tìm thứ hết sức vặt vãnh như một thanh nhóc; đó là cặp mắt kính sang trọng của bà, niềm tự hào trong trái tim bà, dành để “làm kiếng” chứ chẳng có công dụng gì – bà có nhìn xuyên qua cặp nắp vung thì cũng vậy thôi. Bà có vẻ bối rối một lúc rồi hạ giọng, không dữ dằn nhưng vẫn đủ lớn cho đồ đạc nghe thấy:

“Hừ, để dì tóm được thì...”

Câu nói bị bỏ lửng, vì lúc này bà đang khò lưng

lấy cây chổi chọc dưới gầm giường nên cần giữ hơi sức để chọc thật mạnh. Nhưng bà chỉ khua được con mèo chạy ra.

“Thật chưa thấy đứa nào như cái thằng này!”

Bà đi tới cánh cửa đang mở, đứng đó nhìn ra những bụi cà chua và cà độc dược chen chúc cả khu vườn. Chẳng thấy Tom đâu. Thế là bà cất giọng hét to, tiếng hét vang đi thật xa:

“Tom ơi, T-O-O-M!”

Có tiếng động nhẹ sau lưng và bà quay lại vừa kịp lúc tóm được vạt áo của thằng bé, không cho nó chạy thoát.

“Bắt được cháu rồi! Lẽ ra dì phải nghĩ đến cái chạn thức ăn. Nãy giờ cháu làm gì trong đó?”

“Cháu có làm gì đâu.”



Bà quay lại vừa kịp lúc tóm được vạt áo của thằng bé.

“Làm gì đâu! Nhìn hai bàn tay cháu xem. Cả miệng cháu nữa. *Cái gì tèm lem đó hả?*”

“*Cháu không biết, dì ơi.*”

“*À, dì thì biết. Đó là mứt... mứt chứ còn gì nữa. Dì đã nói mấy chục lần rồi là cháu mà động đến hũ mứt đó thì sẽ ăn như đòn. Cái roi của tôi đâu rồi.*”

Cái roi lượn lơ trong không trung – thật nguy hiểm...

“*Trời! Sau lưng dì kia!*”

Bà già quay phắt lại và chớp lấy tà váy để tránh nguy hiểm. Thằng bé vù chạy ngay lập tức, trèo nhanh qua hàng rào ván gỗ cao và biến mất.

Dì Polly đứng sững sốt một hồi rồi bật cười khế.

“Cái thằng ôn dịch, còn mình thì chẳng bao giờ khôn ra. Nó đã giở trò với mình như thế bao nhiêu lần rồi mà vẫn bị mắc lừa mãi. Đúng là càng già càng dại. Người ta thường nói khổ già đâu thể học làm xiếc đấy thôi. Nhưng mà trời ạ, có bao giờ nó giở trò giống nhau đâu, mỗi ngày mỗi kiểu, làm sao mà biết được nó định làm gì? Cứ như nó biết có thể giày vò mình được bao lâu trước khi mình nổi điên lên, và nó còn biết nếu có thể nghĩ cách đánh lạc hướng mình một lúc hoặc làm mình bật cười thì bao nhiêu tức giận cũng nguôi và mình không thể đánh nó một roi nào. Thực tình là mình không thể dạy nó được, nói có Chúa chứng giám. Thương cho roi cho vọt, như sách Phúc âm nói đấy. Mình đang chồng chất tội lỗi và đau khổ cho cả dì lẫn cháu, *mình* chứ ai. Nhưng nó là cái thằng quỷ quái, trời ạ! Tội nghiệp, nó là con của đứa em gái đã mất của mình, làm sao mình đành lòng mà đánh nó chứ. Mỗi lần tha cho nó thì lương tâm mình lại cắn rứt hết sức,

mà mỗi lần phải đánh đòn nó thì cái thân già này lại đau lòng không chịu nổi. Ôi chao, đời người thật ngắn ngủi mà đau khổ biết bao, Kinh Thánh nói sao đúng quá. Chiều nay nó sẽ trốn học cho mà xem, rồi ngày mai nhất định mình phải phạt nó làm việc. Bắt nó làm việc vào ngày thứ Bảy trong khi cả lũ con trai đều được nghỉ thì đúng là khất khe đó, nhưng nó ghét làm việc nhất trần đời, và *mình* buộc phải dạy dỗ nó, nếu không mình sẽ làm hư thằng nhỏ mất thôi.”

Tom đúng là đã trốn học đi chơi dã đồi. Nó về nhà vừa kịp lúc để giúp Jim, thằng bé da đen, rửa số củi cần dùng cho ngày hôm sau và chẻ củi nhóm lửa cho bữa ăn tối – ít nhất thì nó cũng có mặt kịp thời để kể những chuyện phiêu lưu của nó trong khi Jim làm hết ba phần tư công việc. Sid, thằng em của Tom (hay đúng hơn là em cùng mẹ khác cha), đã xong phần việc của mình (nhặt vụn củi dăm), vì thằng này ít nói và không hề có máu phiêu lưu, gây chuyện.

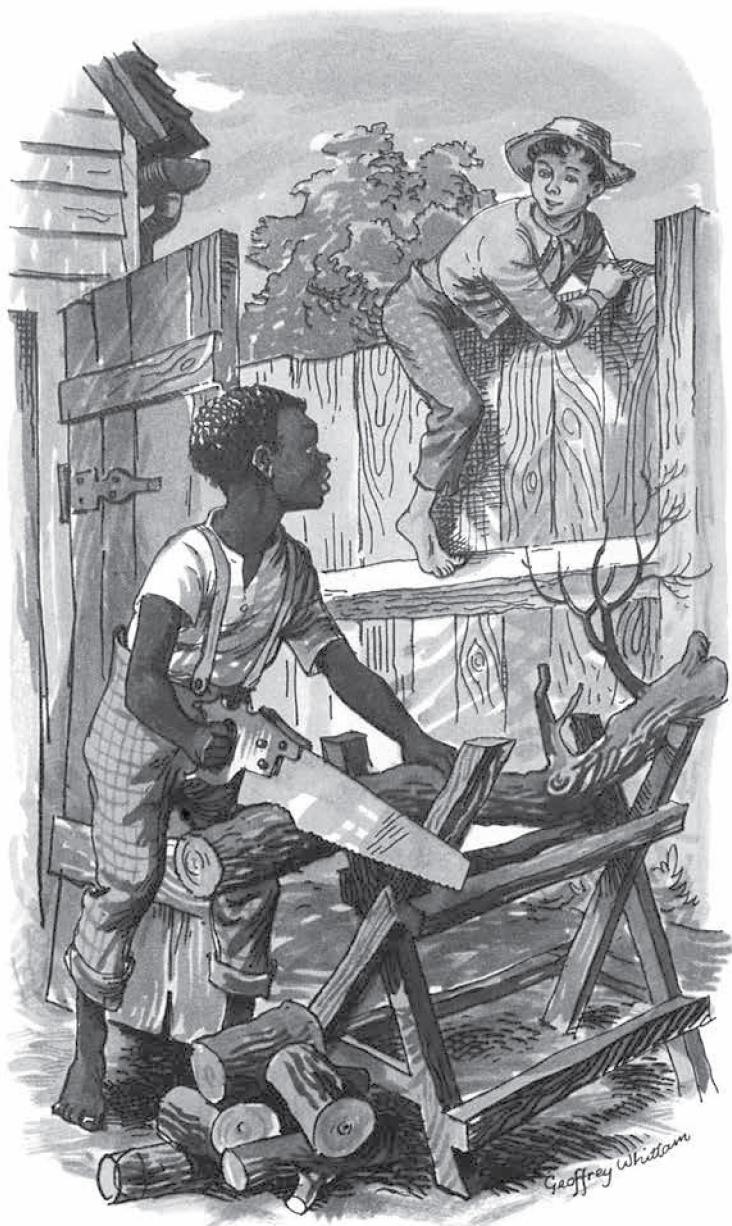
Trong lúc Tom đang ăn và rình mọi cơ hội để ăn vụng đường, dì Polly tranh thủ hỏi bầy ông cháu – vì bà muốn gài cho nó phải nói lộ ra những chuyện tai hại mà nó đã làm. Giống như nhiều người thật thà khác, bà cứ tưởng đâu là mình được trời phú cho cái tài ngoại giao ngấm ngầm đầy bí hiểm, và bà xem những mảnh khoe hết sức lộ liễu của mình như là trò trí trá bậc thầy. Bà hỏi:

“Tom, hôm nay ở trường hơi nóng phải không?”

“Dạ.”

“Quá nóng nực, phải không?”

“Dạ.”



Tom về nhà vừa kịp lúc để giúp Jim cưa củi.

“Thế cháu không muốn đi bơi hả Tom?”

Một thoáng lo sợ gợn lên trong lòng Tom – một chút nghi ngờ khó chịu. Nó dò xét nét mặt dì Polly nhưng không nhận ra chút khác thường nào cả. Thế là nó nói:

“Dạ không... ồ, cháu không thích lắm.”

Bà già đưa tay sờ áo Tom rồi nói:

“Nhưng bây giờ người cháu cũng không nóng mấy.” Và bà thấy tự hào khi nghĩ rằng mình đã phát hiện ra cái áo của Tom khô ráo mà không ai biết đó chính là ý định ngấm ngấm của bà. Không như bà tưởng, Tom bây giờ đã đoán được gió thổi chiều nào. Thế là nó chặn trước nước đi kế tiếp của bà già, bất kể bà có ý gì:

“Có mấy đứa trong lớp chơi xịt nước lên đầu nhau... đầu cháu vẫn còn ướt đây này. Dì thấy không?”

Dì Polly bực mình khi thấy mình đã bỏ sót chút chứng cứ gián tiếp đó và kế sách đã mất tác dụng. Rồi bà chợt nghĩ ra một ý mới:

“Tom, chơi xịt nước thì cháu đầu cần phải tháo cái cổ áo sơ mi mà dì đã khâu cho, phải không? Cổ áo khoác dì xem!”

Mọi vẻ lo lắng trên gương mặt Tom tan biến. Nó mở phanh áo khoác ra. Cổ áo sơ mi của nó vẫn được khâu chắc chắn.

“Thôi được rồi. Dì cứ định ninh là cháu đã trốn học đi bơi như trước. Nhưng dì bỏ qua cho cháu, Tom. Dì nghĩ cháu trông vậy chứ không đến nỗi nào, như người ta thường nói... đừng trông mặt mà bắt hình dong. Giống như *lần này*.”

Bà nửa tiếc cho sự tinh khôn của mình đã thất bại, nửa mừng vì Tom lần này không ngờ lại hóa ra ngoan.

Nhưng thằng Sidney liền nói:

“Chà, cháu dám chắc là dì đã khâu cổ áo cho anh ấy bằng chỉ trắng, còn đây là chỉ đen mà.”

“Tại sao, đúng là dì đã khâu bằng chỉ trắng mà Tom?”

Nhưng Tom không chờ nghe tiếp phần còn lại. Nó vừa vọt ra cửa vừa hăm:

“Sidddy, rồi mày biết tay tao.”

Khi đã đến chỗ an toàn, Tom kiểm tra lại hai cây kim lớn có xỏ chỉ mà nó đã ghim vào ve áo khoác – một cây kim xỏ chỉ trắng còn cây kia là chỉ đen. Nó than:

“Nếu không vì thằng Sid thì dì ấy sẽ chẳng bao giờ để ý tới. Chán thật! Dì lúc thì khâu chỉ trắng, lúc thì khâu chỉ đen. Sao dì ấy không dùng một loại chỉ thôi nhỉ... làm sao mà *mình* nhớ được chứ. Nhưng thằng Sid thì nhất định sẽ ăn đòn. Mình phải cho nó một bài học!”

Tom đâu phải là Cậu bé Gương mẫu của cái thị trấn này.¹ Nhưng nó biết đứa nào là thằng gương mẫu – và nó ghét thằng đó cực kỳ.

1. Mark Twain dùng cả từ “town” lẫn “village” để gọi St. Petersburg, địa danh tưởng tượng của bối cảnh câu chuyện. Trong thế kỷ XIX ở Hoa Kỳ, “town” có thể là một thị xã sầm uất hoặc là một thôn làng hẻo lánh. Hình mẫu của St. Petersburg chính là Hannibal, quê hương của tác giả. Vào năm 1850, “thành phố” này chỉ có 2.020 cư dân. Bản dịch này sử dụng thống nhất từ “*thị trấn*” để gọi St. Petersburg. Mark Twain lại thường dùng “village” trong các câu đối thoại và các từ như “villager” (dân làng), “village schoolmaster” (thầy giáo trường làng), bản dịch sẽ sử dụng từ “*làng*” trong các ngữ cảnh tương tự. (Các chú thích không ghi chú gì thêm đều là của dịch giả)

Chỉ trong hai phút, thậm chí còn ít hơn, Tom đã quên sạch mọi lo lắng. Không phải vì những nỗi lo của nó ít nặng nề, khổ sở hơn chút nào so với nỗi lo của người lớn, mà bởi vì một ý thích mới mạnh mẽ hơn đã tạm thời lấn át và tống khứ tất cả ra khỏi tâm trí nó – giống như người lớn vẫn quên đi những chuyện buồn khổ của họ khi háo hức trước những dự định mới táo bạo. Mỗi quan tâm mới của nó chính là kiểu huyết sáo tân kỳ hiếm có mà nó vừa học được ở một người da đen, và nó đang muốn tập luyện hết sức mà không bị quấy rầy. Kiểu huyết này tạo ra âm thanh đặc biệt giống tiếng chim hót, một kiểu láy rền du dương, khi vừa huyết sáo vừa đánh lưỡi đều đều thật nhanh vào vòm miệng – bạn đọc chắc có lẽ nhớ cách huyết sáo đó, nếu đã từng là một cậu bé. Sự cần cù và chuyên tâm chẳng mấy chốc đã giúp Tom thành thạo kiểu huyết sáo này, và nó sải bước trên đường với cái miệng hòa âm liên hồi cùng tâm hồn tràn trề biết ơn. Nó thấy sung sướng như một nhà thiên văn vừa khám phá ra một hành tinh mới – xét về độ mạnh mẽ, sâu sắc và tinh khiết của niềm vui thú thì chắc chắn cậu bé mới là kẻ tận hưởng nhiều hơn, chứ không phải nhà thiên văn đâu.

Buổi chiều mùa hè thật dài. Trời vẫn chưa tối. Liên sau đó, Tom ngừng huyết sáo. Một kẻ lạ mặt đang đứng trước mặt nó – một thằng bé cao lớn hơn nó một chút. Một kẻ mới đến, dù lớn hay nhỏ, dù trai hay gái đều gây tò mò xôn xao trong thị trấn nhỏ tồi tàn St. Petersburg này. Chỉ là ngày thường trong tuần mà thằng kia ăn mặc bảnh bao lắm. Chuyện đúng là

quái lạ đấy. Cái mũ lưỡi trai là loại hàng sang trọng, cái áo cộc vải xanh cài kín khuy nút trông mới tinh và rất thời thượng, cả cái quần dài cũng vậy. Thằng bé lạ mặt đi giày – mà hôm nay mới là thứ Sáu thôi. Lại còn đeo cà vạt nữa chứ, một miếng vải màu sáng. Thằng kia toát ra vẻ dân thành thị khiến Tom thấy ngứa gan. Tom càng nhìn chăm chăm vào cái kỳ quan lộng lẫ trước mặt thì nó càng khinh thường bộ cánh sang trọng của thằng kia và thấy áo quần của mình hình như càng lúc càng tồi tàn thêm. Không đứa nào lên tiếng. Nếu đứa này bước thì đứa kia cũng bước theo – nhưng chỉ nhích theo chiều ngang, đi vòng tròn; hai đứa luôn đối mặt nhìn nhau không rời mắt. Cuối cùng Tom nói:

“Tao dám đánh mày đó!”

“Mày ngon thì thử xem.”

“À, tao dám đánh thật đấy.”

“Mày mà dám đánh tao?”

“Dám chứ sao không!”

“Mày đâu có dám.”

“Dám đấy.”

“Mày không dám.”

“Dám!”

“Không dám!”

Một lúc tạm dừng đây căng thẳng. Rồi Tom nói:

“Mày tên gì?”

“Chẳng liên quan gì tới mày.”

“À, tao sẽ làm cho nó liên quan đấy.”

“À, sao mày không làm đi?”

“Mày mà nói nữa thì biết tay tao.”

“Nữa đó... nữa đó... *nữa đó*. Làm gì tao.”

“Ồ, mày tưởng mày ngon lắm *hả mày*? Nếu muốn, tao chỉ cần một tay cũng đánh mày lăn quay như chơi.”

“Xì, sao mày không *đánh* đi? Mày *nói* mày dám mà.”

“À, *đánh* chứ sao, nếu mày giỡn mặt với tao.”

“Thôi đi... tao đã từng gặp cả lũ chỉ giỏi nói dóc mà cóc dám làm.”

“Thằng bảnh kia! Mày tưởng là mày *ngon* đấy *hả*? Ôi, cái mũi nhìn phát gớm!”

“Không thích thì mày đừng có nhìn. Tao thách mày dám hất mũi tao xuống đó... đứa nào dám thì tao đánh cho rụng hết răng.”

“Đồ nói dóc!”

“Mày cũng vậy.”

“Mày chỉ nói dóc cho oai chứ chẳng dám *đấm* đá gì.”

“Hừ... ngon thì nhào vô thử!”

“Chỉ giỏi nói... mày mà không im mồm thì tao lấy đá ném bể đầu mày.”

“Ha ha, mày mà *ném*.”

“Tao *ném* đó.”

“Sao mày không *ném* đi? Cứ nói ra *rả* làm gì? Có ngon thì *ném* tao đi? Mày không dám là vì mày sợ.

“Tao *cóc* sợ.”

“Mày *sợ*.”

“Chả *sợ*.”

“*Sợ*.”

Tạm im một lúc, rồi chúng cứ gườm gườm vờn nhau vòng quanh một hồi nữa. Bây giờ hai đứa đã đứng kề vai nhau. Tom nói:

“Mày *cút* khỏi đây!”

“Mày mới cú!”

“Không.”

“*Tao* cũng không.”

Thế là hai thằng đứng xuống tấn, đứa nào cũng khuỳnh một chân ra cố hết sức đẩy đứa kia, trừng mắt nhìn mặt nhau đầy căm ghét. Nhưng chẳng đứa nào thắng thế. Sau khi gắng sức xô đẩy nhau đến mức đỏ bừng mặt mũi, đứa nào cũng vừa thả lỏng cơ bắp vừa dè chừng đối phương, rồi Tom nói:

“Mày là đồ nhát gan khoác lác. *Tao* sẽ mách anh tao, anh ấy chỉ cần giơ ngón tay út thôi là mày chết gí, tao sẽ nói anh ấy đánh mày như tử.”

“Anh mày thì nhằm nhò gì? Anh của tao còn to con hơn anh của mày đó... cỡ anh mày thì anh tao quăng luôn qua hàng rào dễ ợt.” [Cả hai người anh đều không có thật.]

“Láo toét.”

“Còn *mày* chỉ nói chứ cóc làm gì được.”

Tom đưa ngón chân cái vẽ một đường trên mặt đất rồi nói:

“Mày mà dám bước qua thì tao sẽ đánh cho mày nằm liệt luôn. Đứa nào gan cùng mình mới dám bước qua.”

Thằng bé lạ mặt liền bước qua đường vạch rồi nói:

“Bây giờ để xem tao có nằm liệt như mày nói không.”

“Đừng có ép tao; mày liệu hồn đó.”

“À, mày mới *nói* là mày sẽ cho tao nằm liệt luôn mà... còn chờ gì nữa?”

“Mày ngon! Cỡ mày thì chỉ *đáng* hai xu.”

Thằng bé lạ mặt móc trong túi ra hai đồng xu rồi chia ra với vẻ chế nhạo. Tom hất văng hai đồng xu xuống đất. Nhoáng một cái cả hai đứa đã lăn lộn trên mặt đất, ghì chặt lấy nhau như hai con mèo; chúng giật tóc, xé áo, đấm và cào vào mặt nhau khoảng một phút, người đầy bụi đất mà vinh quang. Liên sau đó, cuộc hỗn chiến đã rõ kết quả, và qua màn bụi mù chiến trận, bóng Tom hiện ra, đang ngồi cười trên người thằng bé lạ mặt, hai tay đấm lia lịa.

“Mày thua chưa?” Tom nói.

Thằng bé kia chỉ cố giãy giụa để vùng thoát. Nó đang khóc – chủ yếu là vì quá tức tối.

“Mày thua chưa?” – Và những cú đấm vẫn tiếp tục.

Cuối cùng, thằng bé lạ mặt nghẹn ngào kêu lên “Thua!” và Tom để cho nó đứng lên rồi nói:

“Coi đây là bài học nhé nhóc. Lần sau tính giỡn mặt với ai thì hãy liệu hồn đó.”

Thằng kia vừa đi vừa phủ bụi trên quần áo, hết nức nở lại sụt sịt, chốc chốc lại ngoái nhìn, lắc đầu và hăm dọa Tom sẽ biết tay nó “khi lần tới tao tóm được mày”. Tom đáp lại bằng những lời giễu cợt rồi bỏ đi đầy hứng chí, và nó vừa mới quay lưng thì thằng kia đã chộp lấy một hòn đá, ném mạnh trúng giữa hai vai Tom rồi bỏ chạy có cờ. Tom đuổi theo tên phản trắc kia về tới nhà và nhờ đó biết chỗ ở của thằng nhóc. Sau đó nó đứng án ngữ trước cổng một lúc, thách đối phương ra ngoài, nhưng đối phương chỉ đứng cách cửa sổ chu mỏ meo miệng đáp lại chứ không chịu ra. Cuối cùng, mẹ của thằng nhóc kia xuất hiện, chửi Tom là đứa hư hỏng, xấu xa, thô lỗ và đuổi nó đi.

Tom đành phải bỏ đi; nhưng nó thế có ngày sẽ cho thằng kia biết tay.

Tối hôm đó Tom về nhà khá muộn, và khi thận trọng trèo qua cửa sổ, nó thấy mình bị mai phục, dì Polly đã chờ sẵn; sau khi nhìn thấy tình trạng bộ quần áo trên người Tom thì bà dì lại càng quyết tâm sắt đá, biến ngày nghỉ thứ Bảy của nó thành ngày cầm tù lao động khổ sai.

Chương 2

NHỮNG CÁM DỖ MÃNH LIỆT – ÂM MƯU TIẾN HÀNH – NGƯỜI NGÂY THƠ MẮC BẦY

Sáng thứ Bảy đã đến, cả trời đất mùa hè đều tươi sáng, trong lành và tràn trề sức sống. Mọi trái tim đều vang khúc hoan ca; và nếu trái tim còn thơ trẻ thì tiếng nhạc sẽ văng trên môi. Bọn trẻ mặt mày rạng rỡ, nhẩy chân sáo không ngừng. Những cây bồ kết đang ra hoa, hương thơm tràn ngập không gian. Cao cao bên kia thị trấn, đồi Cardiff xanh tươi cây cỏ cách vừa đủ xa để trông giống như một Cõi Mơ, thơ mộng, bình yên và mời gọi.

Tom xuất hiện trên vỉa hè với một thùng nước vôi trắng và một chiếc chổi cán dài. Nó trông cái hàng rào mà bao nhiêu vui thú đều bay biến hết, chỉ còn một nỗi buồn sâu xa đọng lại trong tâm hồn. Ba mươi mét hàng rào ván cao ba mét. Đòi đối với nó dường như trống rỗng, và cuộc sống chỉ còn là gánh nặng. Tom thở dài đánh thượt, nhúng cây chổi vào xô và quét dọc theo tấm ván trên cùng; quét thêm một đường; lặp lại động tác đó lần nữa; so sánh vệt vôi trắng vô nghĩa với cái hàng rào chưa quét bao la như một lục địa, nó chán nản ngồi xuống bệ cây.

Thằng Jim lon ton bước ra cổng, tay xách cái xô thiếc, miệng hát bài *Buffalo Gals*. Đi lấy nước ở máy bơm của thị trấn vốn luôn là công việc đáng ghét trong mắt Tom trước đây, nhưng giờ thì nó không thấy như vậy nữa. Nó nhớ ra ở chỗ máy bơm rất đông người. Đám con trai với con gái da trắng, da đen lẫn con lai luôn ở đó chờ đến lượt, thư thái, trao đổi đồ chơi, cãi vã, đánh nhau, đùa giỡn âm ỉ. Và nó nhớ ra là mặc dù máy bơm chỉ cách nhà một trăm năm mươi mét thôi nhưng cả tiếng đồng hồ Jim mới mang được một xô nước về – mà nhiều khi còn phải có người đi gọi nó. Tom nói:

“Ê, Jim, để tao đi lấy nước cho, nếu mày quét vôi giùm tao một chút.”

Jim lắc đầu nói:

“Không được đâu, cậu Tom. Bà chủ nói em phải đi lấy nước chứ không được la cà với ai hết. Bà nói thế nào cậu Tom cũng sẽ nhờ em quét vôi, nên bà đã dặn em chỉ được lo việc của mình... bà chủ nói chuyện quét vôi để bà trông coi.”

“Ồ, hơi đâu mà nghe dì Polly hả Jim. Lúc nào dì ấy chẳng nói thế. Đưa cái xô đây... tao đi chớp nhoáng là xong. Ai chứ dì ấy thì sẽ chẳng bao giờ biết.”

“Ôi, không được đâu, cậu Tom. Bà chủ vặn cổ em mất. Bà dám làm thật đó.”

“Dì Polly! Dì ấy đòi nào đánh ai... chỉ dùng cái đe khâu cốc vào đầu thôi... mà vậy thì nhằm nhò gì chứ, tao thừa biết. Dì ấy nói thì hung hăng ghê lắm, nhưng lời nói chẳng làm đau ai cả... chẳng hề gì đâu trừ khi dì ấy hét toáng lên. Jim, tao sẽ cho mày một món quà ngon lành. Một viên bi màu trắng!”

Jim bắt đầu do dự.

“Viên bi màu trắng, Jim! Một viên bi trắng tinh.”

“Ôi! Đúng là quá ngon đó, *em* nói thiệt! Nhưng cậu Tom ơi, em sợ bà chủ lắm...”

“Thêm nữa, nếu mày muốn, tao sẽ cho mày xem ngón chân đau của tao.”

Jim cũng là con người – vụ này hấp dẫn không chịu nổi đối với nó. Nó đặt cái xô xuống, cầm lấy viên bi trắng rồi thích thú khom lưng nhìn ngón chân Tom trong khi dải băng vết thương đang được tháo ra. Nhưng chỉ lát sau đã thấy Jim chạy như bay trên đường với cái xô và cái móng đau rát, Tom thì hí hục quét vôi, còn dì Polly vừa mới ngoài đồng về với một chiếc dép cầm trên tay cùng vẻ đắc thắng trong ánh mắt.

Nhưng sự hăng hái của Tom không kéo dài được lâu. Nó bắt đầu nghĩ đến trò vui mà nó đã dự tính cho ngày hôm nay, và nỗi buồn lại tăng lên gấp bội. Chẳng mấy chốc, bọn nhóc con được tự do sẽ bắt đầu bày đủ thứ trò phiêu lưu hay ho, và chúng sẽ tha hồ chế nhạo Tom vì nó phải làm việc – chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi nó đã thấy lòng như lửa đốt. Nó móc hết tài sản trong túi ra sẫm soi – mấy món đồ chơi, mấy viên bi và vài thứ linh tinh; có lẽ đủ để gạ đùa khác hoán đổi *công việc* với nó, nhưng chẳng đủ vào đâu để mua được nửa giờ hoàn toàn tự do. Thế là nó cất số của cải ít ỏi lại vào túi và từ bỏ ý định mua chuộc mấy thằng nhỏ. Ngay cái lúc tuyệt vọng u ám này, một ý tưởng chợt nảy ra trong đầu nó! Đúng là một ý tưởng thiên tài, tuyệt diệu.

Nó cầm chổi sơn lên và bắt đầu bình thản làm việc. Ngay sau đó thằng Ben Rogers lò mò đi tới – trong cả

đám thì thằng này chính là đứa mà Tom sợ nó chế giễu nhất. Nó bước đi mà cứ như đang nhảy cẫng lên – chúng tỏ thằng này khoan khoái trong bụng và háo hức mong đợi chuyện gì đó. Nó đang gặm táo, chốc chốc lại hú lên một tiếng dài đều có nhạc điệu, sau đó là một tràng binh-boong, binh-boong trầm trầm vì nó đang giả làm tàu thủy hơi nước. Khi đến gần chỗ Tom, Ben giảm tốc độ, đi ra giữa đường, nghiêng người sang phải và nương theo gió một cách nặng nhọc mà hết sức trịnh trọng – nó giả làm chiếc tàu *Big Missouri*¹ đang đi ở vùng nước sâu. Nó vừa là chiếc tàu vừa là tàu trưởng mới liên lạc tín hiệu với buồng máy, nên nó phải tưởng tượng là mình đang đứng trên boong tàu, vừa tự ra lệnh rồi tự thi hành:

“Hãm tốc đi nào! Ting-ting!” Tốc độ giảm gần hết cỡ và nó từ từ cập vào vĩa hè.

“Lùi tàu lại! Ting-ting!” Hai cánh tay nó buông xuống, duỗi thẳng và gồng cứng lại hai bên hông.

“Cho tàu sang phải! Ting-ting! Tút! Tút-tút! Tút!” Trong lúc đó, tay phải của nó trịnh trọng xoay tròn nhiều vòng – tượng trưng cho một guồng quay đường kính mười hai mét. “Sang trái trở lại! Ting-ting! Tút! Tút-tút!” Tay trái bắt đầu quay vòng vòng.

“Ngừng bên phải! Ting-ting! Ngừng bên trái! Thẳng tới trước bên phải! Dừng! Từ từ xoay tàu lại!

1. Tàu *The Big Missouri* từng là con tàu hơi nước trên sông lớn nhất chạy trên tuyến thương mại St. Louis – New Orleans sau đó bị phá hủy do hỏa hoạn ở St. Louis vào năm 1851. [Chú thích của Đông A – Đ.A.]

Ting-ting! Tút-tút! Chuẩn bị cập bến! *Nhanh tay lên* nào! Rồi... quăng dây ra... các người làm ăn kiểu gì thế! Siết chặt dây quanh trụ đi! Cập vào cầu tàu, rồi... xong! Tắt hết động cơ! Ting-ting! Xi! Xi! Xi!" (thủ van xả hơi).

Tom cứ quét vôi – chẳng buồn chú ý đến chiếc tàu hơi nước. Ben nhìn chằm chằm một lúc rồi nói:

“Ê... *mày!* Mày mắc kẹt rồi hả?”

Không trả lời. Tom xem xét đường vôi vừa quét với con mắt của một họa sĩ, rồi nó đưa chổi quét nhẹ một đường nữa và xem xét kết quả giống như lần trước. Ben nhổ neo đi tới đứng bên cạnh nó. Tom chảy nước miếng khi liếc nhìn quả táo của thằng kia nhưng nó vẫn cứ tiếp tục sơn hàng rào. Ben nói:

“Ê, bồ tèo, mày phải làm việc hả?”

Tom quay phắt lại và nói:

“Ồ, mày đó hả, Ben! Tao không để ý.”

“Này... *tao* sắp đi bơi đấy. Mày không muốn đi sao? Nhưng tất nhiên là mày muốn làm việc hơn rồi... phải không? Chứ còn gì nữa!”

Tom ngấm ngấm thằng kia một lúc rồi nói:

“Mày nói làm việc là làm cái gì?”

“Ồ, *như thế* không phải là làm việc sao?”

Tom tiếp tục công việc quét vôi của mình và trả lời với vẻ dừng dừng:

“À, có thể đúng, mà cũng có thể không. Tao chỉ biết là thằng Tom Sawyer này không thích thì không làm.”

“Ồ, thôi đi, đừng có nói là mày *thích* làm việc này nhé?”

Cái chổi sơn tiếp tục quét.

“Thích à? Chà, sao tao lại không thích được chứ? Có phải ngày nào người ta cũng được dịp quét vôi hàng rào đâu?”

Lời giải thích này đặt sự việc dưới một ánh sáng mới. Ben ngừng gặm táo. Tom đưa chổi sơn quét tới quét lui rất điệu nghệ – lùi lại để xem xét kết quả – nhấn nhá thêm chỗ này chỗ kia – lại sẫm soi kết quả – Ben theo dõi từng động tác và càng lúc càng thích thú, càng lúc càng say mê. Ngay sau đó, nó bảo:

“Này, Tom, cho *tao* quét thử một chút đi.”

Tom ngẫm nghĩ, định ưng thuận; nhưng rồi nó đổi ý:

“Không... không... tao thấy không được đâu, Ben. Mà biết mà, dì Polly của tao hết sức khó tính với cái hàng rào này... nằm ngay mặt đường mà, mà thấy đó... nhưng nếu là hàng rào phía sau thì tao sẽ không ngại và *dì tao* cũng vậy. Phải, dì ấy hết sức khó tính với cái hàng rào này; quét vôi phải thật cẩn thận; tao nghĩ là cả ngàn đĩa, có thể là hai ngàn, cũng chưa chắc có được một đĩa biết quét vôi cho đúng cách đâu.”

“Không chắc à... thật vậy sao? Ô, thôi đi... để tao thử xem. Chỉ một chút thôi... nếu tao là mà thì tao đã cho *mày* thử rồi, Tom.”

“Bạn ơi, tao cũng muốn thế mà; nhưng dì Polly... à, Jim cũng muốn làm, nhưng dì tao không cho; thằng Sid cũng muốn làm nhưng dì cũng không cho nốt. Bây giờ mà đã thấy tao khó xử như thế nào chưa? Nếu mà đụng tới cái hàng rào này mà có chuyện gì xảy ra thì...”

“Ôi, chán thật, tao cũng sẽ quét thật cẩn thận mà. Cho tao thử chút đi. Này... tao sẽ cho mày cái lõi táo của tao.”

“Thôi... Không được đâu, Ben. Tao sợ là...”

“Tao sẽ cho mày *cả* quả táo!”

Tom đưa cây chổi sơn cho Ben với vẻ mặt miễn cưỡng nhưng trong lòng mừng rơn. Và trong khi kẻ mới đây còn là chiếc tàu hơi nước *Big Missouri* giờ đang làm việc toát mồ hôi dưới nắng, chàng họa sĩ được rảnh việc ngồi trên một cái thùng trong bóng râm gần đó, hai chân đong đưa, mồm nhai táo và âm mưu tàn sát thêm nhiều con mồi vô tội nữa. Không hề thiếu nạn nhân; chốc chốc lại có mấy thằng bé tình cờ đi qua; chúng đến để chế nhạo nhưng rồi ở lại quét vôi. Cho đến khi thằng Ben mệt rã rời thì Tom đã đổi cơ hội tiếp theo cho Billy Fisher để lấy một con diều còn



Chàng họa sĩ được rảnh việc ngồi trên một cái thùng trong bóng râm và âm mưu tàn sát thêm nhiều con mồi vô tội.